



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Địa chỉ: 243A Đê La Thành – Láng Thượng – Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3.766.8976 Fax: (84-24) 3.766.8863



TÀI LIỆU HỌP

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

Hà Nội, tháng 7 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

STT	Nội dung chương trình	Thời gian
1	Tiếp đón đại biểu và cổ đông	7h 30' – 8h 00'
2	Khai mạc - Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu - Giới thiệu Đoàn chủ tịch, đoàn thư ký Đại hội - Mời đoàn chủ tịch và đoàn thư ký lên làm việc	8h 00' – 8h 15'
3	Công bố quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông	8h 15' – 8h 20'
4	Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	8h 20' – 8h 30'
5	Bầu ban kiểm phiếu biểu quyết	8h 30' – 8h 40'
6	Thông qua quy chế làm việc, chương trình Đại hội	8h 40' – 8h 50'
7	Trình bày các báo cáo, tờ trình tại Đại hội bao gồm: - Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty	8h 50' – 9h 10'
	- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	9h 10' – 9h 30'
	- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	9h 30' – 9h 50'
	- Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Dự kiến kế hoạch tài chính năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019	
	- Báo cáo phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2018, kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2019	
	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2019	
- Tờ trình đề nghị miễn nhiệm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020	9h 50' – 10h 00'	
8	Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty	10h 00' – 10h 10'
9	Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến	10h 10' – 10h 30'
10	Biểu quyết thông qua các báo cáo, phương án đã trình bày	10h 30' – 10h 50'

11	Biểu quyết miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với bà Vũ Kim Huế, bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020	10h 50' – 11h 00'
12	Đại diện Tổng Công ty XD Hà Nội phát biểu.	11h 00' – 11h 15'
13	Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu	11h 15' – 11h 20'
14	Thông qua biên bản Đại hội và nghị quyết của Đại hội.	11h 20' – 11h 30'
15	Bế mạc Đại hội.	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (Sau đây gọi tắt là Công ty).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia họp Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành họp Đại hội.

Tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự họp có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

ĐIỀU 2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

a) Quyền của cổ đông khi tham dự họp

Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 11 tháng 6 năm 2019 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Trường hợp ủy quyền tham dự thì người được ủy quyền tham dự phải xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông giấy ủy quyền họp lệ theo mẫu của Công ty ban hành muộn nhất là trước khi tham dự Đại hội.

Tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp có thể tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình về những vấn đề liên quan đến các nội dung của Đại hội.

Tại Đại hội, mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu,...) để xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ/ Phiếu biểu quyết. Một cổ đông có thể nhận được một hoặc nhiều Thẻ biểu quyết tùy theo số lượng được ủy quyền và các Phiếu biểu quyết theo các nội dung chuẩn bị của Đại hội.

Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết sau khi Chủ tọa Đại hội nêu nội dung cần biểu quyết, hoặc đánh dấu vào một trong các ô ý kiến biểu quyết trên Phiếu biểu quyết của mình và nộp lại cho Ban kiểm phiếu biểu quyết để Ban kiểm phiếu biểu quyết thu theo điều hành của Đoàn Chủ tịch.

Cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

b) Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp

Tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên theo quy định tại điều lệ Công ty.

Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự họp Đại hội cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Tổ chức.

Nghiêm túc chấp hành nội quy theo quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

- Trách nhiệm của Chủ tọa:

Điều khiển họp Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Chủ tọa có quyền:

+ Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

+ Yêu cầu Ban Tổ chức đại hội trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp.

+ Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- *Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.*
- *Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.*

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày ra quyết định hoãn.

- + Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

Soạn thảo, ghi chép Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) do Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty thành lập và đề xuất một số thành viên giúp việc (*nếu thấy cần thiết*). Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng và nhiệm vụ sau:

- + Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các giấy tờ khác (nếu có).

- + Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội.

- + Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự họp.

- + Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ giấy tờ chứng minh tư cách tham dự họp Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Ban kiểm phiếu biểu quyết do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và đề xuất một số thành viên giúp việc (*nếu thấy cần thiết*).

- Ban kiểm phiếu biểu quyết có trách nhiệm:

- + Thu thẻ biểu quyết và xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- + Nhanh chóng thông báo cho Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- + Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của ĐHCĐ (đối với trường hợp bỏ phiếu kín).

- + Xem xét và báo cáo với Đại hội để quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết.

- + Hướng dẫn thủ tục biểu quyết theo Quy chế làm việc của Đại hội.

ĐIỀU 7. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra họp Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông.

- Các cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự họp Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc họp Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông nào dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm gửi cho Ban kiểm phiếu biểu quyết hoặc cổ đông khác nộp thay phiếu biểu quyết đã có ý kiến biểu quyết của mình về những nội dung cần biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông dời cuộc họp trước khi kết thúc mà không gửi phiếu biểu quyết của mình theo những cách trên thì cổ đông/ người đại diện đó được coi như từ bỏ quyền biểu quyết của mình tại Đại hội và không có quyền khiếu nại về nội dung và kết quả biểu quyết của Đại hội. Nếu sau khi cổ đông/ người đại diện cổ đông dời khỏi cuộc họp mà có nội dung bầu cử, hoặc cần bỏ phiếu kín thì mặc nhiên cổ đông đó từ bỏ quyền bầu cử và bỏ phiếu của mình.

ĐIỀU 8. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại mục 1 trên thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập cuộc họp thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

ĐIỀU 9. NỘI DUNG HỌP CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau đây:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty.

- Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

- Thông qua Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

- Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2018, kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019.

- Thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

- Thông qua tờ trình đề nghị miễn nhiệm Thành viên BKS; giới thiệu ứng cử và bầu bổ xung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 – 2020).

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

ĐIỀU 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của họp Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được phát Thẻ biểu quyết và các phiếu biểu quyết các nội dung cụ thể của Đại hội khi làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.

- Thẻ biểu quyết có ghi rõ tên cổ đông, mã cổ đông, số lượng cổ phần có quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4.

- Phiếu biểu quyết có ghi rõ tên cổ đông, mã cổ đông, số lượng cổ phần có quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4. Trong phiếu có nội dung vấn đề xin biểu quyết và có các ý kiến đề biểu quyết cụ thể để Cổ đông cho ý kiến biểu quyết của mình bao gồm: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến;...

2. Thẻ lệ, cách thức biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác*) một vấn đề cần biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết khi Chủ tọa nêu vấn đề và xin ý kiến về nội dung cần biểu quyết.

- **Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết:** Khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết một nội dung nào của Đại hội thì cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự lấy phiếu biểu quyết nội dung đó ra và đánh dấu “X” hoặc “√” vào một trong các ô (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến,...*) một vấn đề cần biểu quyết ghi trên phiếu biểu quyết.

Cổ đông giơ phiếu, nộp phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ thu phiếu biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết cho mỗi vấn đề biểu quyết của Đại hội.

+ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu đánh dấu vào cả 2 hoặc 3 ô xin ý kiến hoặc không tích vào ô nào trong 3 ô của phiếu, hoặc phiếu biểu quyết không đúng theo mẫu của Ban tổ chức hoặc không có dấu treo của Công ty.

+ Trường hợp Cổ đông đã làm thủ tục tham dự họp Đại hội mà không biểu quyết và không nộp lại thẻ cho Ban kiểm phiếu biểu quyết khi có yêu cầu của chủ tọa thì được coi như cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đó đã tự từ bỏ quyền biểu quyết của mình tại Đại hội về vấn đề biểu quyết đó.

ĐIỀU 11. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

- Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự họp Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức hoặc giao cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu với ban tổ chức sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giao Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

- Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

ĐIỀU 12. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

ĐIỀU 13. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có đầy đủ các nội dung theo điều 34 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

ĐIỀU 14. HIỆU LỰC THI HÀNH

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4, quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Sơn



Hà nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính thưa các vị Đại biểu, các vị khách quý!

Kính thưa các quý vị Cổ đông!

Thưa Đại hội!

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT Công ty lần thứ XII, XV năm 2019 về việc thông qua các báo cáo, tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, xin phép báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 với những nội dung như sau:

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị Công ty

HĐQT Công ty hiện nay gồm 05 thành viên :

- Ông Nguyễn Thanh Sơn - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Xuân Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Kim Thành - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Đức Hà - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Song Hà - Thành viên HĐQT

2. Nhân sự của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty hiện nay gồm 03 thành viên :

- Ông Vũ Quốc Miên – Trưởng BKS
- Ông Ngô Xuân Vinh - Thành viên BKS
- Bà Vũ Kim Huệ - Thành viên BKS

3. Nhân sự Ban điều hành Công ty

Ban điều hành Công ty hiện nay gồm 05 thành viên :

- Ông Nguyễn Đức Hà - Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Song Hà – Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng giám đốc
- Bà Đỗ Thị Bích Thủy - Phó Tổng giám đốc
- Ông Ngô Sỹ Đức – Kế toán trưởng

III/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng thẩm quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều lệ Công ty, quản trị Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT

1.1. HĐQT đã triển khai, tổ chức thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

HĐQT Công ty đã triển khai giao cho Ban điều hành, các bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện bám sát các nội dung, chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

Kết quả SXKD năm 2018:

(Đơn vị : tỷ đồng)

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018 (đã điều chỉnh)	Kết quả thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	450	370,20	82,27
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520	373,09	71,73
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	550	514,70	93,58
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,5	2,15	143,33
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	160	160	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

1.2. HĐQT đã ban hành và tổ chức thực hiện tốt các quyết định thuộc thẩm quyền của mình

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành 36 Nghị quyết định hướng và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của

Công ty. Tuy nhiên do các khó khăn tồn tại cũ của Công ty từ nhiều năm trước để lại quá lớn nên nhiều nội dung của 36 Nghị quyết HĐQT đã ban hành cũng chưa được Ban điều hành Công ty triển khai hoàn thành.

HĐQT đã và đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty, hoàn thiện bộ máy quản lý, xử lý các tồn tại vướng mắc tài chính, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với định hướng sản xuất kinh doanh cũng như mô hình hoạt động của Công ty hiện nay.

- HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên HĐQT để nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như tính chủ động trong công tác điều hành, quản lý Công ty.

- Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ quản lý kịp thời, đúng quy trình để tăng cường hiệu quả trong quản lý điều hành.

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp yêu cầu và khả năng thực tế của Công ty.

2. Hội đồng quản trị đã tổ chức giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, hoạt động tài chính, tình hình thực hiện chế độ chính sách, Pháp luật của Nhà nước, quy chế nội bộ của Công ty.

2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty

- Kiểm tra, rà soát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và mục tiêu yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua.

- Quyết định triển khai dự án đầu tư theo đúng trình tự, quy định hiện hành.

- Quyết định các giải pháp tiếp thị và phát triển thị trường phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục cơ cấu và từng bước giải quyết các tồn tại của các đơn vị trực thuộc Công ty làm ăn thua lỗ, ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng đề ra.

2.2. Thực hiện chế độ chính sách Pháp luật, Quy chế nội bộ của Công ty

- Chỉ đạo, giám sát, thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách Pháp luật của Nhà nước, Quy chế nội bộ của Công ty.

- Ban hành hệ thống văn bản, quy chế sát thực với điều kiện, mục đích và quyền lợi của Công ty, phù hợp với Quy định hiện hành của Pháp luật.

3. Thực hiện chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty

- HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- HĐQT tham gia sâu sát vào quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, trực tiếp cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong mọi mặt hoạt động của Công ty.

4. Công tác quản trị nội bộ

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã có 23 cuộc họp, ban hành 36 Nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực hoạt động của Công ty

Các Nghị quyết tập trung chủ yếu vào những nội dung sau :

- Kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, giải pháp thực hiện.
- Công tác triển khai dự án đầu tư.
- Công tác đầu tư và khai thác sau đầu tư.
- Công tác chuyển nhượng, cho thuê và thanh lý tài sản.
- Công tác giải quyết các vấn đề cấp thiết trong công tác điều hành: chỉ đạo quyết toán nội bộ, thu hồi vốn nợ đọng, công tác quản lý chất lượng công trình, công tác cơ cấu mô hình các đơn vị trực thuộc Công ty làm ăn thua lỗ.

5. Thực hiện chế độ họp HĐQT, công tác báo cáo

- HĐQT thường xuyên tổ chức họp thường kỳ hàng tháng hoặc ngay khi có các vấn đề cần giải quyết. Nội dung họp đầy đủ, cụ thể, các cuộc họp đều được ghi chép biên bản, được lưu trữ và ban hành để HĐQT, Ban kiểm soát theo dõi, giám sát, Ban điều hành, các phòng ban và đơn vị thực hiện.

- Ban hành các Nghị quyết kịp thời và thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện.

- Phát hành các Quyết định kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện công tác báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, các cơ quan chức năng, các cổ đông đầy đủ, kịp thời.

III/ ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 CỦA HĐQT

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2018 đã đề ra và thực tế triển khai thực hiện, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, HĐQT đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty.

HĐQT Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Việc giám sát thực hiện qua các phiên họp định kỳ của HĐQT, qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp

giao ban, các cuộc họp sơ kết/ tổng kết hàng quý, các cuộc họp nội bộ để xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi đến HĐQT.

Tuy nhiên, đánh giá lại trong cả năm 2018, việc triển khai thực hiện một số nội dung, chủ trương, nghị quyết, quyết định của HĐQT đưa ra chưa được Ban điều hành triển khai thực hiện hoặc thực hiện không đạt được mục tiêu đã đề ra. Cụ thể :

- Chưa thực hiện xong việc quyết toán vốn đầu tư tại dự án Tòa nhà ICON4 TOWER - 243A Đê La Thành.
- Chưa thực hiện dứt điểm công tác quyết toán nội bộ các công trình đã quyết toán và thanh lý hợp đồng với Chủ đầu tư.
- Việc thu hồi công nợ tồn đọng trong lĩnh vực xây lắp mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định nhưng việc thu hồi và giải quyết những tồn tại về tài chính, công nợ phải thu, công nợ tạm ứng ở các công trình đã thi công xong rất lâu vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.
- Việc cơ cấu sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty vẫn chưa được thực hiện một cách dứt điểm, vẫn duy trì những đơn vị không có việc làm và không chủ động được việc làm trong nhiều năm, các tồn tại về tài chính của các đơn vị này còn nhiều mà vẫn chưa có phương án giải quyết triệt để.
- Việc cơ cấu sắp xếp lại nhân lực của Công ty cũng chưa đạt kết quả như mong muốn, chưa xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Không hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018 mà Đại hội cổ đông đã đề ra.
- Về công tác tài chính kế toán: Do tồn tại của các năm trước, và đặc thù doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp nên việc xác định, đối chiếu công nợ phải thu phải trả của công ty còn gặp nhiều khó khăn. Trong báo cáo tài chính năm 2018 tỷ lệ xác nhận công nợ phải thu phải trả thấp, chỉ đạt 42,81% và 65,15% nên đơn vị kiểm toán đã đưa ra ý kiến ngoại trừ trong báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018. Việc báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ dẫn đến công ty không đủ điều kiện theo quy định hiện hành để phát hành cổ phiếu, trái phiếu đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư của công ty trong thời gian tới.

Những tồn tại trên do những nguyên nhân như sau:

- ***Nguyên nhân khách quan:***

- Thị trường xây dựng trong những năm vừa qua rất khó khăn, cạnh tranh khốc liệt. Các đơn vị xây dựng phải hạ giá để cạnh tranh dẫn đến hiệu quả thấp.
- Các tồn tại về tài chính của Công ty là rất lớn, xảy ra từ nhiều năm trước, cách xử lý không triệt để dẫn đến ngày càng khó khăn trong công tác xử lý về tài chính và con người.

- Đến thời điểm 31/12/2018: Nợ phải trả ngắn hạn là: **910.323.255.152** đồng trong đó nợ ngân sách **20.682.162.868** đồng, nợ bảo hiểm **11.025.872.493** đồng, nợ phải trả nhà cung cấp là: **321.702.090.539** đồng. Đây là gánh nặng cho việc xử lý các tồn tại về tài chính và ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh trong năm vừa qua.

- Việc liên tục thay đổi nhân sự Ban điều hành trong những năm vừa qua cũng đã ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả thực hiện các công việc trên.

• **Nguyên nhân chủ quan:**

- Ban điều hành chưa có những giải pháp quyết liệt trong công tác tổ chức thực hiện các NQ của HĐQT đã ban hành. Đặc biệt liên quan đến vấn đề xử lý các tồn tại về tài chính liên quan đến các Xí nghiệp, Đội công trình ...

- Bộ máy quản lý còn công kênh, bộ phận tham mưu giúp việc cho Ban điều hành còn yếu, thiếu trách nhiệm, không quyết liệt, ngại va chạm. Nhiều nhân sự của Xí nghiệp, Đội xây dựng thiếu tính hợp tác để tập trung quyết toán, giải quyết dứt điểm các tồn tại về tài chính.

- Cơ chế giao khoán hiện nay là nguyên nhân của các tồn tại về tài chính, về công tác quyết toán nội bộ, dẫn đến nguy cơ thua lỗ tại các công trình chưa quyết toán nội bộ là rất lớn.

- Năng lực thi công các công trình còn yếu kém, vẫn bị Chủ đầu tư phạt do chất lượng công trình chưa đạt, chậm tiến độ...dẫn đến thua lỗ. Thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm nhận các vị trí chủ chốt tại công trình. Năng lực thiết bị, phương tiện, máy phục vụ thi công chưa đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Công tác tìm kiếm thị trường còn yếu kém dẫn đến doanh thu về xây lắp sụt giảm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA HĐQT CÔNG TY

Từ những bài học kinh nghiệm trong quá trình hoạt động của HĐQT Công ty trong năm vừa qua, HĐQT Công ty đã chủ động xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động của mình trong năm 2019 với những nội dung cơ bản sau:

1. Thường xuyên theo dõi sát diễn biến thực tế về tình hình thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh để điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp phù hợp đảm bảo triển khai tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 với các chỉ tiêu chính trình ĐHĐCĐ thông qua như sau :

Kế hoạch SXKD năm 2019:

(Đơn vị: tỷ đồng)

STT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	450

2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	450
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	500
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,406
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0%

2. Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Về quản trị doanh nghiệp: Nâng cao vai trò của HĐQT trong chức năng đại diện chủ sở hữu của cổ đông. Nâng cao hiệu quả, hoạt động, tính độc lập của ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty.

Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BKS và Ban điều hành giữ vững đoàn kết nội bộ và tạo điều kiện tối đa để Tổng giám đốc phát huy vai trò trách nhiệm trong điều hành.

4. Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra.

5. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành Công ty, củng cố tổ chức sản xuất và thực hiện tái cơ cấu toàn diện doanh nghiệp để phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường và vì mục tiêu ổn định và phát triển của Công ty. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Về Công tác đầu tư: Công ty tập trung trọng tâm vào việc triển khai dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu:

- Khó khăn trong việc triển khai dự án:

Khó khăn về nguồn vốn đầu tư: Hiện tại theo tình hình tài chính của công ty rất khó khăn. Vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp không đủ đáp ứng nhu cầu đầu tư, triển khai dự án. Trong khi phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu thông qua thị trường chứng khoán không thực hiện được do báo cáo tài chính kế toán có ý kiến ngoại trừ. Về phương án vay vốn triển khai: Thứ nhất theo quy định hiện hành, cũng như tránh rủi ro về đầu tư công ty phải có vốn tự có đối ứng tối thiểu 20%

tổng mức đầu tư, hiện tại công ty chưa đáp ứng được tỷ lệ này, mặt khác để vay đủ vốn để triển khai với tính hình tài chính của công ty hiện nay cũng không đáp ứng được điều kiện vay của các tổ chức tín dụng, các tài sản của công ty cơ bản đã thế chấp cho các khoản vay cũ chưa được tất toán.

Khó khăn về tiến độ đầu tư: Bên cạnh khó khăn về nguồn vốn triển khai đầu tư công ty cũng gặp áp lực lớn về tiến độ đầu tư: Do dự án đã được cấp phép từ lâu, xong công ty mới hoàn thành được công tác đền bù giải phóng mặt bằng, khối lượng công việc còn lớn xong thời hạn đầu tư theo giấy phép đến 2020, như vậy thời gian còn lại để triển khai đầu tư rất ngắn.

Giải pháp phương hướng để triển khai dự án:

- Về Pháp lý: Tập trung hoàn tất các thủ tục đầu tư tại Dự án Nhóm nhà ở phía Đông Nam đường Tố Hữu để làm sao đủ điều kiện pháp lý để tiến hành khởi công Dự án trong thời gian sớm nhất (dự kiến đầu quý 4/2019).

- Về vốn đầu tư:

+ Tiếp tục trình hồ sơ tăng vốn điều lệ của Công ty để đảm bảo phải có vốn tự có đối ứng tối thiểu 20% Tổng mức đầu tư của dự án.

+ Làm việc với các tổ chức tín dụng để thu xếp vốn cho dự án, ngoài ra còn có thể hợp tác đầu tư, huy động vốn theo các qui định của Pháp luật về đầu tư kinh doanh bất động sản.

7. Tập trung công tác quyết toán, kiểm toán Dự án tòa nhà ICON4 TOWER xong dứt điểm trong năm 2019.

8. Tăng cường công tác thu hồi vốn ở các công trình tồn đọng lớn, kéo dài, quyết toán nội bộ các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu bàn giao với Chủ đầu tư, làm rõ trách nhiệm các cá nhân.

9. Tập trung phát triển công tác quản lý và kinh doanh máy thiết bị thi công, thanh lý các thiết bị không còn hiệu quả và đầu tư mới các thiết bị chuyên dụng để nâng cao năng lực thi công.

10. Chú trọng công tác quản lý, vận hành, đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí quản lý để tăng doanh thu trong việc khai thác các diện tích cho thuê tại Tòa nhà ICON4 TOWER.

11. Tăng cường chỉ đạo công tác marketing tìm kiếm việc làm để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, chỉ đạo Ban điều hành Công ty quan tâm thực hiện công tác thị trường một cách sâu sát hơn.

12. Chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu ICON4, xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo các giá trị thương hiệu. Chú trọng công tác an sinh cho người lao

động . Không ngừng nâng cao điều kiện làm việc và chất lượng cuộc sống cho cán bộ công nhân viên.

• **Một số giải pháp thực hiện các nội dung trên:**

- Xây dựng lại quy chế tài chính, quy chế về quản lý thi công tập trung để khắc phục những tồn tại trong suốt thời gian vừa qua.
- Tập trung nguồn lực cho công tác quyết toán nội bộ, đôn đốc thu hồi công nợ tồn đọng. Chuyển hồ sơ sang cơ quan pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức không hợp tác trong công tác quyết toán thu hồi nợ đọng tại công ty.
- Công tác đầu tư : Tổ chức lại bộ máy nhân sự cần sớm hoàn tất các thủ tục pháp lý để dự án Đông Nam đường Tố Hữu có thể khởi công vào năm 2019.
- Tuyển dụng và đào tạo lại bộ máy cán bộ công nhân viên trên nguyên tắc gọn nhẹ, hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 về kết quả hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 . HĐQT Công ty sẽ tiếp tục cố gắng nỗ lực hết mình, xây dựng kế hoạch và đề ra chiến lược phát triển của doanh nghiệp, để xây dựng Công ty ổn định và ngày càng phát triển vững mạnh .

Hội đồng quản trị Công ty cũng tin tưởng và mong rằng sẽ nhận được sự ủng hộ tối đa của các cấp, các đối tác chiến lược, và toàn thể cổ đông của Công ty trong suốt chặng đường tiếp theo của doanh nghiệp để cùng xây dựng Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 trở thành một doanh nghiệp mạnh, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

Xin kính chúc các vị Đại biểu và các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH SƠN



Hà nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Kính thưa các vị Đại biểu, các vị khách quý!

Kính thưa các quý vị Cổ đông!

Thưa Đại hội!

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4;
- Căn cứ nghị quyết HĐQT Công ty lần thứ XII, XV năm 2019 về việc thông qua các báo cáo, tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, tôi xin trình báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với những nội dung như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 vẫn còn gặp nhiều khó khăn và thách thức. Mục tiêu năm 2018 lấy việc duy trì và ổn định để phát triển bền vững, đảm bảo đời sống CBCNV, ổn định tổ chức, cơ cấu lại bộ máy các phòng ban Công ty.

- Tình hình tài chính Công ty còn gặp nhiều khó khăn, tồn đọng vốn ở các công trình đã thi công xong, áp lực công nợ khách hàng cao và hiệu quả kinh doanh thấp, thiếu công ăn việc làm dẫn đến thiếu vốn cho sản xuất kinh doanh.
- Các dự án đầu tư bất động sản của Công ty triển khai chậm. Công tác khai thác sau đầu tư đã dần dần được ổn định.
- Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty còn hạn chế, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực, nhiệt huyết và trách nhiệm trong công việc.

Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo công ty đã quyết tâm cùng tập thể CBCNV toàn Công ty nỗ lực từng bước khắc phục và giải quyết những khó khăn tồn tại, giữ vững ổn định của Công ty, cố gắng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã đề ra.

I. Các chỉ tiêu SXKD năm 2018

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018 (đã điều chỉnh)	Kết quả thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	450	370,20	82,27
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520	373,09	71,73
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	550	514,70	93,58
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,5	2,15	143,33
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	160	160	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0	0	

Tuy kết quả SXKD chưa hoàn thành theo Kế hoạch đã đề ra nhưng cũng đã ghi nhận sự nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành Công ty và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, là động lực phát triển cho những năm tiếp theo.

II. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

1. Công tác tiếp thị và đấu thầu

Trong năm qua, thị trường việc làm của ngành xây dựng đòi hỏi ngày càng khắt khe, cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt hơn. Công tác tiếp thị và đấu thầu của Công ty đã được chú trọng đẩy mạnh tuy nhiên tỷ lệ trúng thầu còn hạn chế.

Năm 2018, Công ty đã trúng thầu, giao thầu 10 công trình và hạng mục công trình, ký bổ sung thêm 10 Hợp đồng với tổng giá trị hợp đồng và phụ lục hợp đồng là 233,073 tỷ đồng góp vào việc duy trì sản lượng, doanh thu, thu hồi vốn năm 2018.

Trong đó có một số công trình có giá trị lớn như: Gói thầu xây lắp Kết cấu phần ngầm, thân, xây tường bao và trát mặt ngoài tòa nhà N03-T6 tại khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (103,303 tỷ).

2. Công tác quản lý chất lượng thi công xây lắp

Công tác quản lý chất lượng thi công xây lắp trong năm 2018 đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, xác định doanh thu, thu hồi vốn tại các công trình đã nhanh hơn và có kết quả tốt. Nguồn vốn đáp ứng thi công đã từng bước được giải quyết đáp ứng theo yêu cầu tiến độ.

Tuy nhiên vẫn còn không ít nhược điểm cần tiếp tục khắc phục. Công tác tổ chức thi công tại các công trình vẫn còn yếu, hiệu quả thấp. Một số công trình thi công

xong nhưng chưa làm hồ sơ quyết toán dứt điểm. Ban điều hành Công ty đã rà soát, đánh giá và xác định ra những nguyên nhân cơ bản sau:

- Năng lực quản lý thi công của Công ty còn hạn chế nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công công trình.
- Thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm nhận các vị trí chủ chốt tại công trình.
- Năng lực thiết bị, phương tiện, máy thi công chưa đủ mạnh.
- Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình đã thi công xong chưa có giải pháp quyết liệt, ảnh hưởng đến nguồn vốn của Công ty.

Trước những tồn tại và nguyên nhân trên, Ban điều hành Công ty đã thực hiện một số giải pháp trọng tâm trong năm 2018 như sau:

- Lựa chọn Dự án, nhân lực phù hợp để tổ chức và thực hiện nhiệm vụ. Kiên quyết không giao việc cho các đơn vị, cá nhân sản xuất kinh doanh không hiệu quả, không có đủ năng lực, trình độ và tâm huyết.
- Đầu tư thêm trang thiết bị thi công để tăng cường năng lực của Công ty đáp ứng yêu cầu của các Chủ đầu tư có tiềm lực kinh tế lớn, nguồn việc nhiều như: Tập đoàn Vingroup, SunGroup, Taseco...
- Công tác báo cáo cập nhật tình hình thi công định kỳ đã được thực hiện nghiêm túc bằng các số liệu báo cáo chính xác và những hình ảnh cập nhật của từng công trường.
- Ban điều hành Công ty sát sao chỉ đạo cụ thể công tác thu hồi công nợ tồn đọng trong công tác thi công
- Tập trung đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, xác định doanh thu, thu hồi vốn tại các công trình.

Năm 2018, Ban điều hành công ty cùng toàn thể CBCNV công ty đã nỗ lực khắc phục những khó khăn và những vướng mắc còn tồn tại, hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng được 5 công trình và hạng mục công trình.

3. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ

- Bộ máy tổ chức làm công tác ATVSLĐ của công ty được thành lập và duy trì đầy đủ để triển khai thực hiện công tác ATVSLĐ theo quy định của pháp luật.
- Các đơn vị thành viên, các đơn vị trực thuộc Công ty, các công trình thi công đều thành lập bộ máy làm công tác ATVSLĐ, bố trí cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ.

- Năm 2018 không có tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra. Công tác vệ sinh, phòng ngừa tai nạn lao động, cháy nổ được đặc biệt chú trọng, mức độ chuyên nghiệp ngày càng cao.
- Các phòng ban chức năng công ty thường xuyên theo dõi, hướng dẫn kiểm tra thực tế hiện trường và đôn đốc việc thực hiện tại các đơn vị thi công.
- Công tác phòng cháy chữa cháy của tòa nhà ICON4 TOWER được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc theo quy định hiện hành.

4. Công tác đầu tư

Năm 2018, Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt chỉ đạo tập trung cho công tác đầu tư, xác định mục tiêu cụ thể, dự án trọng điểm để tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nắm bắt thị trường, có các chính sách ưu tiên chuyển để khai thác sau đầu tư.

Công ty đã cho thuê dài hạn toàn bộ diện tích sàn các tầng 1,2,3,4 - Tòa nhà ICON4 TOWER thu hồi vốn đầu tư nhằm cơ cấu tài chính, nguồn vốn của Công ty để tập trung vào những dự án trọng điểm và duy trì hoạt động xây lắp.

Hiện nay, Công ty vẫn tiếp tục đầu tư vào các lĩnh vực sau:

- ***Đầu tư góp vốn vào các Công ty liên kết: 11,8 tỷ đồng***

Công ty đã thực hiện góp vốn vào các công ty khác bao gồm: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 - Thăng Long (30% vốn điều lệ); Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4.2 (30% vốn điều lệ); Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4.5 (30% vốn điều lệ), với tổng số vốn đã góp là: 11,8 tỷ đồng.

Đây là khoản đầu tư vào các Công ty liên kết hoạt động lĩnh vực kinh doanh chính là xây lắp, hiện tại các Công ty này đang gặp nhiều khó khăn tồn đọng vốn lớn, thu hồi vốn chậm, thiếu công ăn việc làm nên có nhiều nguy cơ thua lỗ mất vốn, một số Công ty đang nợ đọng thuế và BHXH lớn như Công ty CP ĐT&XD số 4.2.

- ***Đầu tư tài chính: 9,5 tỷ đồng***

Công ty đầu tư ủy thác qua Tổng Công ty vào Công ty SAHABAK: 5,5 tỷ, Công ty CP ĐT&XD số 4 - Vạn Xuân góp 4 tỷ chiếm 8% vốn điều lệ.

Công ty SAHABAK đã ngừng hoạt động, trong năm 2019, Công ty sẽ làm việc với Tổng công ty để xem xét hiệu quả khả năng bảo toàn vốn và trích dự phòng rủi ro.

Năm 2017 Hội đồng quản trị Công ty ra nghị quyết thoái vốn ở Công ty CP ĐT&XD số 4 - Vạn Xuân. Công ty CP ĐT&XD số 4 - Vạn Xuân xin có lộ trình

thoái vốn, năm 2018 Công ty CPĐT và Xây dựng số 4 – Vạn Xuân đã báo lỗ lũy kế 4,645 tỷ đồng.

Tóm lại: Với hai khoản đầu tư vào Công ty liên kết và đầu tư tài chính đến thời điểm hiện nay là 21,3 tỷ không mang lại hiệu quả cho Công ty, mà nguy cơ phải trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư này.

- **Đầu tư, kinh doanh bất động sản:**

- + **Dự án nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu**

Dự án có tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng 2.446,2 tỷ đồng với quy mô 5,343 ha. Hiện tại đang điều chỉnh quy mô, đề xuất bổ sung nhà ở xã hội tại ô đất HH02A theo chủ trương của UBND thành phố Hà Nội và xác định lại tổng mức đầu tư theo suất đầu tư mới do Bộ xây dựng ban hành. Công ty đã giải ngân khoảng 70 tỷ đồng cho công tác giải phóng mặt bằng giai đoạn I, thực hiện một số công việc tư vấn và công việc khác của Dự án (Thiết kế cơ sở, khoan khảo sát địa chất, thiết kế cảnh quan của dự án, phương án kiến trúc nhà ở thấp tầng, thẩm tra thiết kế cơ sở ...) Tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý của Dự án theo Quyết định số 3313/QĐ-UBND điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 của UBND thành phố Hà Nội ngày 24/5/2013. Quyết định chủ trương đầu tư (Trên cơ sở Điều chỉnh dự án đã được chấp thuận đầu tư) tại quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 11/05/2017 hoàn thành điều chỉnh chấp thuận tổng mặt bằng ô đất khu nhà thấp tầng TT02, TT03; ô đất cao tầng HH02A, HH02B và đang thực hiện thủ tục xin UBND thành phố Hà Nội điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và điều chỉnh một số nội dung ghi tại quyết định giao đất số 58/QĐ-UBND ngày 05/01/2009 và một số công việc khác dự án liên quan công tác Giải phóng mặt bằng ...

- + **Dự án khu biệt thự sân Golf Tam Đảo**

Công ty đã đầu tư kinh doanh 79 lô đất biệt thự thuộc sân Golf Tam Đảo
Giá trị bán cho khách hàng (đã bán hết 79 lô) với giá trị là : 77,27 tỷ
Số tiền đã thu của khách hàng là : 76,5 tỷ
Số tiền còn phải thu khách hàng là : 0,79 tỷ
Thủ tục cấp sổ đỏ cho khách hàng : đã cấp sổ cho tổng số 68 ô đất
Còn tồn tại 11 ô đất chưa hoàn thành cấp sổ đỏ cho khách hàng (lý do khách hàng chưa thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng)

- + **Khu đất tập thể công ty tại phường Thượng Thanh, quận Long Biên:**

Theo yêu cầu của UBND phường Thượng Thanh, Công ty đã nộp đầy đủ hồ sơ khu đất và nộp đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đang chờ phường báo cáo quận để thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định.

5. Công tác quản lý khai thác kinh doanh sau đầu tư

Trong năm 2018, Công ty chủ yếu quản lý khai thác sau đầu tư ở hai mảng chính sau:

+ Quản lý và khai thác tòa nhà ICON4 TOWER

Tòa nhà **ICON4 TOWER** đã đi vào vận hành và khai thác được hơn 6 năm. Đến nay diện tích cho thuê dài hạn và ngắn hạn (bao gồm cả trụ sở công ty và các đơn vị trực thuộc) chiếm 98% tổng diện tích kinh doanh. Tuy nhiên diện tích khai thác dịch vụ chỉ đạt 85% còn 15% diện tích trống do diện tích của các Chủ đầu tư thứ phát chưa cho thuê được làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tòa nhà.

Trong năm 2018, Ban quản lý tòa nhà đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, việc quản lý và khai thác tòa nhà vẫn còn để xảy ra những thắc mắc, khiếu nại của khách hàng, việc tổ chức khuyến trương, quảng bá hình ảnh tòa nhà và nâng cao chất lượng dịch vụ tòa nhà chưa được như kỳ vọng.

+ Quản lý khai thác máy móc thiết bị

Trong năm 2018, Công ty không đầu tư thêm máy móc thiết bị. Ban điều hành Công ty đã tiến hành sáp nhập Đội thiết bị thi công nền móng vào Xí nghiệp xử lý nền móng và xây dựng, phân loại đánh giá tài sản cố định công cụ dụng cụ để đưa ra phương án sử dụng hiệu quả và thanh lý tài sản cố định không phát huy được hiệu quả để thu hồi vốn cho Công ty, tập trung quản lý và khai thác dàn máy móc thiết bị thi công có hiệu quả hơn.

6. Công tác tổ chức, đào tạo, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực

- Năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức, đặc biệt chú trọng việc sắp xếp lại khối Phòng ban Công ty nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, đảm bảo cho bộ máy gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả phù hợp với tình hình SXKD hiện tại của Công ty.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy định, quy chế nội bộ tạo sự quản lý thống nhất, phù hợp với quy mô và pháp luật hiện hành.
- Số lượng lao động của Công ty được sắp xếp, điều động và tuyển dụng thêm phù hợp với tình hình sản xuất của Công ty.
- Mặc dù công tác sản xuất kinh doanh năm 2018 còn nhiều khó khăn song Công ty luôn cố gắng ưu tiên giải quyết tiền lương cho CBCNV-NLĐ kịp thời nhằm đảm bảo cuộc sống. Công ty đã xây dựng lại phương án trả lương CBCNV-NLĐ khối văn phòng nhằm động viên khuyến khích người lao động, tăng cường vai trò người quản lý Công ty.
- Tuy nhiên năm 2018 vẫn còn một số tồn tại, vướng mắc mà Ban điều hành Công ty sẽ phải tiếp tục giải quyết như:

- + Việc cơ cấu lại bộ máy tổ chức và nhân sự tại các Chi nhánh trực thuộc Công ty chưa được thực hiện quyết liệt.
- + Công tác đào tạo và xây dựng nguồn nhân lực, nguồn cán bộ cấp cao, cấp trung chưa được thực hiện triệt để. Tính chịu trách nhiệm, chủ động và nhiệt huyết của đội ngũ cán bộ chủ chốt từ Công ty đến các đơn vị còn hạn chế.
- + Công tác khen thưởng, kỷ luật chưa được chú trọng.

Trước thực trạng trên Ban điều hành Công ty sẽ tiếp tục kiện toàn lại bộ máy tổ chức và nâng cao năng lực quản lý và điều hành từ Công ty đến các đơn vị và coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức cán bộ năm 2019.

7. Công tác Tài chính - Kế toán

Trong năm qua tình hình tài chính của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, thiếu công ăn việc làm, vốn tồn đọng lớn ở một số công trình đã và đang thi công, công tác xử lý tài chính ở các đơn vị còn tồn tại chưa dứt điểm, nợ tồn đọng cao, chi phí tài chính cao khó khăn trong việc trả nợ ngân hàng. Đứng trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty đưa ra những giải pháp trong công tác tài chính có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp. Mặc dù chưa phải là những giải pháp có tính quyết định nhưng Ban điều hành Công ty cũng đã thực hiện một số giải pháp cụ thể để giúp doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các dự án, công trình Công ty đã và đang thi công, chỉ đạo sát sao việc triển khai thi công, xác định sản lượng, doanh thu ở từng giai đoạn.
- Thực hiện nghiêm các chính sách tiết kiệm chi phí, giảm thiểu chi tiêu, ưu tiên vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; Công ty đã thực hiện tiết kiệm một cách tối đa các chi phí quản lý như: chi phí tiếp khách, đi lại, hội họp, và chi phí văn phòng khác (điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm v.v..)
- Cân đối tài chính để giải quyết nhiệm vụ trọng yếu như giữ uy tín với ngân hàng, đảm bảo dòng tiền cho sản xuất, giữ ổn định đời sống cán bộ công nhân viên.

Mặc dù trong năm 2018, Ban điều hành Công ty đã cố gắng nỗ lực tìm kiếm khách hàng và đã chuyển nhượng được 4 tầng khối đế, đang dần cơ cấu được nguồn tài chính. Công ty thường xuyên phải đối mặt với khó khăn về công tác trả nợ ngân hàng do nợ tồn đọng trong xây lắp, bảo hiểm (gốc + lãi) và phạt thuế chậm nộp nên dẫn đến chi phí Tài chính, phạt chậm nộp tăng cao dẫn đến hiệu quả kinh doanh thấp và khó khăn trong công tác điều hành Công ty, vốn tồn đọng các công trình thi công xong chưa được nghiệm thu thanh quyết toán, áp lực công nợ khách hàng lớn ảnh hưởng đến uy tín và điều hành Công ty.

8. Công tác chăm lo đời sống của người lao động, phong trào đoàn thể

- Đời sống người lao động được duy trì ổn định. Các chính sách, chế độ của người lao động được Công ty giải quyết đầy đủ, đúng quy định.
- Năm 2018, thu nhập của người lao động đã ổn định hơn. Chính quyền cùng với các tổ chức Đoàn thể quan tâm đến đời sống, vật chất, tinh thần của người lao động, tích cực phát động và tham gia các phong trào thi đua thiết thực.

9. Công tác xây dựng và phát triển thương hiệu

Xây dựng và phát triển thương hiệu luôn là nhiệm vụ trọng tâm của doanh nghiệp. Với 60 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đã xây dựng được thương hiệu của mình trên thị trường xây dựng trong nước. Đó là niềm tự hào của biết bao thế hệ CBCNV của Công ty. Giá trị SXKD hàng năm bị sụt giảm cũng ảnh hưởng phần nào đến thương hiệu của Công ty. Nhận thức được giá trị của thương hiệu là vô cùng quan trọng, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng không ngừng tìm kiếm công ăn việc làm, chỉ đạo sát sao công tác thi công, từng bước triển khai các dự án đầu tư để khẳng định lại vị thế của Công ty trên thị trường xây dựng, duy trì và phát huy thương hiệu ICON4.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019, triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam dự báo nhiều thuận lợi. Nền kinh tế sẽ duy trì được tốc độ phát triển dài hạn khi đẩy mạnh tái cơ cấu. Tuy nhiên, thị trường xây lắp và bất động sản vẫn còn nhiều biến động và chịu sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Trên cơ sở nhận định được lợi thế và những khó khăn thách thức trước mắt cùng với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty, HĐQT, Ban điều hành Công ty trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2019 của Công ty, các mục tiêu, giải pháp thực hiện. Cụ thể như sau:

1. Một số chỉ tiêu sản kinh doanh chính năm 2019

STT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	450
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	450
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	500
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,406
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0%

2. Mục tiêu kế hoạch năm 2019

- Trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn của nền kinh tế và thực trạng của Công ty, năm 2019 Công ty lấy việc duy trì ổn định, tái cơ cấu mô hình sản xuất, xây dựng quy chế SXKD phù hợp trong điều kiện mới tạo tiền đề để phát triển bền vững, đảm bảo đời sống cho CBCNV là mục tiêu xuyên suốt trong năm. Duy trì hoạt động xây lắp trong toàn Công ty được ổn định, không chạy theo doanh thu. Tăng cường liên kết mọi nguồn lực trong toàn Công ty để khai thác thị trường. Nâng cao năng lực tiếp thị tìm kiếm việc làm và đấu thầu để tạo cơ chế hoạt động tốt nhất nhằm chú trọng phát huy hiệu quả năng lực xây lắp các công trình. Chú trọng những dự án, công trình có nguồn vốn rõ ràng, dòng tiền ổn định, tập trung vào các công trình vốn tư nhân của các Chủ đầu tư có uy tín trên thị trường và các nguồn vốn ngân sách được ưu tiên.
- Quyết liệt, sâu sát và thực hiện những giải pháp cứng rắn để thu hồi công nợ. Tăng cường giám sát kiểm tra các đơn vị trực thuộc để phản ánh kịp thời hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị. Tập trung rà soát cơ cấu dứt điểm các đơn vị làm ăn không hiệu quả.
- Tiếp tục củng cố, tái cơ cấu tài chính, cơ cấu tài sản, tăng cường công tác thu hồi công nợ, đảm bảo tài chính của Công ty luôn lành mạnh và chủ động đáp ứng được với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tìm kiếm nguồn vốn mới phục vụ cho các công trình, dự án sẽ triển khai. Quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và chi phí sản xuất.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của Công ty.
- Đẩy mạnh triển khai dự án đầu tư, tập trung kinh doanh bất động sản, máy móc thiết bị sau đầu tư có hiệu quả.
- Hoạch định chiến lược trung hạn và dài hạn cho Công ty giai đoạn mới, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy nhân sự để phù hợp với sự ổn định và phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

3.1. Hoạt động xây lắp

- Tập trung công tác tìm kiếm việc làm. Tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước theo nhiều hình thức như liên danh hợp tác đấu thầu, hợp tác marketing ... Tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong xây lắp trong đó tập trung chú trọng vào những công trình, dự án có tính đặc thù, công nghệ cao như nhà cao tầng, xử lý nước sạch, nước thải, hạ tầng ...

- Tiếp tục tái cơ cấu hoạt động xây lắp của Công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa công tác đấu thầu, quản lý thi công xây lắp công trình, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới trong xây lắp để trở thành thế mạnh chuyên biệt. Đồng thời tăng cường liên kết mọi nguồn lực trong Công ty để tiếp tục khai thác, nâng cao khả năng tìm kiếm thị trường, khả năng quản trị xây lắp để tạo hiệu quả trực tiếp cho Công ty. Tập trung sức mạnh giữa Công ty và các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, cắt giảm nhân sự không cần thiết và lựa chọn hình thức tuyển dụng bổ sung nguồn nhân sự có chất lượng.
- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý thi công xây lắp nhằm đảm bảo tính kinh tế và hiệu quả trong công tác xây lắp.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang, kết hợp đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán tất cả các công trình bị tồn đọng, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công từng công trình, chú trọng công tác an toàn lao động.

3.2. Hoạt động đầu tư

- Tập trung triển khai dự án Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu (Tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án như : Điều chỉnh quyết định giao đất, xác định tiền sử dụng đất và đơn giá thuê đất và một số thủ tục dự án khác) dự kiến cuối năm 2019 khởi công xây dựng đồng bộ Hạ tầng kỹ thuật dự án.
- Chuyển nhượng tài sản trên đất và quyền thuê đất khu đất Bắc Ninh.
- củng cố tính pháp lý các tài sản đang sở hữu, quản lý sử dụng, rà soát toàn bộ các tài sản bất động sản của Công ty. Hợp tác với đơn vị có kinh nghiệm và năng lực triển khai dự án tại Khu đất Thượng Thanh Long Biên, Hà Nội.
- Hoàn thành công tác quyết toán Dự án Tòa nhà ICON4 TOWER.
- Tiếp tục khai thác quản lý, đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí quản lý để tăng doanh thu trong việc khai thác các diện tích cho thuê tại Tòa nhà ICON4 TOWER tại số 243A Đê La Thành.
- Rà soát đánh giá hiệu quả góp vốn với các Công ty liên kết (Công ty ICON4.2; Công ty ICON4 - Thăng Long) để đưa ra quyết định quản trị hợp lý.
- Thoái vốn góp tại Công ty ICON4 - Vạn Xuân (8% vốn điều lệ), Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4.5 (30% vốn điều lệ). Hoàn tất đề xuất với Tổng công ty xây dựng Hà Nội xin thoái phần vốn của Công ty đã góp tại Công ty cổ phần SAHABAK nhằm cơ cấu lại nguồn vốn của Công ty, đánh giá hiệu quả góp vốn xem xét trích dự phòng nếu có rủi ro.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị sau đầu tư. rà soát lại toàn bộ máy móc thiết bị và có kế hoạch thanh lý các máy móc hoạt động sử dụng không có hiệu quả và quá cũ nát.

3.3. Công tác tài chính

- Tập trung cao độ và chú trọng trong nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thanh quyết toán, thu hồi vốn. Coi công tác thu hồi vốn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch SXKD năm 2019. Thu hồi công nợ để tăng cường quay vòng vốn, giảm lãi vay, thực hiện đúng phương án vay vốn, trả nợ kịp thời không nợ quá hạn với ngân hàng, đảm bảo vốn kịp thời cho sản xuất kinh doanh.

- Triển khai thực hiện cơ cấu, xử lý tài chính các xí nghiệp còn tồn tại, đánh giá và trích dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi và xử lý nợ không phải trả để đảm bảo lành mạnh tình hình tài chính Công ty.

- Có phương án sử dụng vốn tối ưu, linh hoạt để giảm thiểu các chi phí tài chính, kiểm soát chặt chẽ đối với các công nợ tạm ứng. Từng bước áp dụng triệt để hạn mức cho vay từng công trình để tránh rủi ro, nợ xấu. Tổ chức tốt công tác hạch toán giá thành, hạch toán thuế, lập báo cáo kịp thời phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh.

- Xúc tiến tái cơ cấu nguồn vốn của Công ty nhằm giảm áp lực về vốn ngắn hạn. Đặt mục tiêu và các giải pháp đi kèm giảm dư nợ các ngân hàng. Có giải pháp mạnh đối với các khoản nợ dây dưa, khó đòi. Đối với các công trình, gói thầu đã được Công ty giao khoán, Giám đốc đơn vị, đội trưởng phải chịu trách nhiệm đến cùng đối với các khoản công nợ tại các công trình, gói thầu đó.

- Theo dõi tín hiệu điều chỉnh lãi suất ngân hàng Nhà nước để kịp thời làm việc với ngân hàng để giảm lãi suất cho vay. Xây dựng mối quan hệ gắn bó, hợp tác lâu dài với các tổ chức tín dụng để thu xếp nguồn vốn được hiệu quả đảm bảo hoàn thành các dự án theo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

3.4. Giải pháp về quản lý, điều hành

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, đổi mới công tác quản trị thi công xây lắp, xây dựng khung pháp chế phù hợp yêu cầu SXKD và đảm bảo từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường năng lực và vai trò của HĐQT, Ban điều hành Công ty

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời cập nhật tình hình để có những định hướng, quyết sách phù hợp nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nội lực của mỗi CBCNV, đơn vị nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển.

- Đẩy nhanh tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung vào các đơn vị yếu kém, hiệu quả sản xuất kinh doanh lỗ. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn phục vụ trong lĩnh vực thi công xây lắp, đầu tư. Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét điều chỉnh, vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích CBCNV tăng năng suất lao động, làm việc hết khả năng, trách nhiệm, hiệu quả, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo công tác Marketing tìm kiếm việc làm để đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu nhập và đảm bảo các chế độ đãi ngộ cho người lao động.

- Xây dựng, củng cố và nâng cao thương hiệu ICON4 trên thị trường. Đây là nhiệm vụ quan trọng mà HĐQT đặt ra là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2019.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc quý vị đại biểu và cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH SƠN



Số 24./ICON4 - HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Số 4;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT Công ty lần thứ XV ngày 06/6/2019;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung bản báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Số 4 đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP phát hành ngày 17/5/2019.

Bản báo cáo tài chính đã được đăng tải trên website Công ty và trích trong tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- Như Kg
- Lưu HĐQT

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH SƠN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

NỘI DUNG

	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
Báo cáo Kiểm toán độc lập	5 - 6
Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán	
Bảng cân đối kế toán	7 - 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 - 12
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	13 - 47

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 là Công ty cổ phần được cổ phần hóa từ Công ty Xây dựng số 4 thuộc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội. Công ty được Bộ Xây dựng phê duyệt phương án cổ phần hóa tại Quyết định số 2075/QĐ-BXD ngày 26/12/2005. Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103010772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/02/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 06/01/2017.

Trụ sở chính của Công ty tại: 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh của công ty gồm

- Xây dựng các loại, chi tiết: Sửa chữa phục hồi và phục chế các công trình di tích lịch sử; Xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bu điện, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế điện;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết: Tư vấn, tổng thầu tư vấn, đầu tư và xây dựng các dự án đầu tư xây dựng bao gồm: lập và thẩm tra dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu và quản lý dự án; Tư vấn công nghệ thiết bị và tự động hóa; Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, đo đạc công trình, thí nghiệm; Thiết kế lập tổng dự toán và thẩm tra thiết kế tổng dự toán, thiết kế quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu chức năng đô thị, khu công nghiệp, kiểm định chất lượng công trình;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng đô thị, khu dân cư, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới, khu chế xuất, khu công nghiệp; Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê nhà, quản lý khai thác dịch vụ các khu đô thị mới;
- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, chi tiết: Bán buôn vật tư, vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị, phụ tùng;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Hoạt động tư vấn quản lý: Tư vấn quản lý dự án;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch
Ông: Trần Xuân Hùng	Phó Chủ tịch
Ông: Nguyễn Kim Thành	Ủy viên
Ông: Nguyễn Đức Hà	Ủy viên
Ông: Nguyễn Song Hà	Ủy viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Đức Hà	Tổng Giám đốc
Ông: Nguyễn Song Hà	Phó Tổng Giám đốc
Bà: Đỗ Thị Bích Thủy	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông: Vũ Quốc Miên	Trưởng ban
Ông: Ngô Xuân Vinh	Ủy viên
Bà: Vũ Kim Huế	Ủy viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Đơn vị đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty đại chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Địa chỉ: Số 243A Đê La Thành - Đống Đa - Hà Nội

- Kể từ ngày kết thúc kỳ hoạt động đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Cam kết khác

Ban Tổng giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ Công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019
TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Hà
Nguyễn Đức Hà



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
TTP AUDITTING LIMITED COMPANY

Số : 241 /BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2018
của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4*

Kính gửi:

**Quý cổ đông
Hội đồng Quản trị
Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng số 4 được lập ngày 17 tháng 05 năm 2019 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 được trình bày từ trang 07 đến trang 47 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính đã trung thực, hợp lý nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp là cơ sở ý kiến ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Tại thời điểm 31/12/2018, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ biên bản đối chiếu xác nhận công nợ về các khoản phải thu với tỷ lệ là 42,81%, các khoản phải trả với tỷ lệ là 65,15%. Bằng các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về giá trị ghi sổ của các khoản mục nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này cũng như số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập hay không.
- Tại thời kiểm toán, Công ty chưa cung cấp được báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 4.2 mà công ty góp vốn đầu tư dài hạn số tiền 1.800.000.000 VND. Do đó, Chúng tôi không đủ căn cứ để xác định giá trị hợp lý của khoản mục “Đầu tư tài chính dài hạn”.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại phần Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4** tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác:

Báo cáo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Số 4 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với ý kiến ngoại trừ “Tại thời điểm 01/01/2017 và 31/12/2017, chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ biên bản đối chiếu công nợ về các khoản phải thu với tỷ lệ lần lượt là 33,14% và 20,24%, các khoản phải trả với tỷ lệ lần lượt là 34,36% và 28,56%. Bằng các thủ tục thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về giá trị ghi sổ của các khoản mục nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này cũng như số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập hay không.”.

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Chi Thành
Số Giấy CN ĐKHN
Kiểm toán : 0647-2018-133-1

Kiểm toán viên

Lê Phương Anh
Số Giấy CN ĐKHN
Kiểm toán : 0739-2018-133-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		692.221.768.466	895.889.351.679
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	18.878.223.190	35.568.605.884
1. Tiền	111		18.878.223.190	25.168.605.884
2. Các khoản tương đương tiền	112			10.400.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		397.970.778.954	463.859.340.187
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	302.006.045.754	373.931.663.388
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.04	32.633.119.974	31.645.777.615
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Các khoản phải thu khác	136	V.05a	73.181.260.613	66.805.903.251
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.06	(9.963.282.387)	(8.638.383.211)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.07	113.635.000	114.379.144
IV. Hàng tồn kho	140	V.08	275.195.093.871	395.734.343.174
1. Hàng tồn kho	141		275.195.093.871	395.734.343.174
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		177.672.451	727.062.434
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10a		573.619.690
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152			
3. Thuế và các khoản khác phải thu NN	153	V.16b	177.672.451	153.442.744
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		443.983.047.647	475.112.963.280
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		52.500.000	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			
3. Vốn kinh doanh của các đơn vị trực thuộc	213			
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.05b	52.500.000	
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND Số đầu năm
II. Tài sản cố định	220		158.294.039.749	170.953.630.308
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	138.168.791.059	148.869.477.562
- Nguyên giá	222		298.691.552.216	303.643.819.314
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		(160.522.761.157)	(154.774.341.752)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	20.125.248.690	22.084.152.746
- Nguyên giá	228		26.674.658.778	28.062.691.744
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	229		(6.549.410.088)	(5.978.538.998)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.13	172.256.329.769	192.226.005.664
- Nguyên giá	231		208.603.882.957	224.354.802.249
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		(36.347.553.188)	(32.128.796.585)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		84.922.594.054	77.191.101.136
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.09	84.922.594.054	77.191.101.136
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.02	21.108.729.489	21.195.175.390
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		11.880.000.000	11.880.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		9.500.000.000	9.500.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(271.270.511)	(184.824.610)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		7.348.854.586	13.547.050.782
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10b	4.609.963.338	10.674.228.282
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		2.738.891.248	2.872.822.500
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263			
4. Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.136.204.816.113	1.371.002.314.959

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND
				Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		910.323.255.152	1.145.608.351.910
I. Nợ ngắn hạn	310		749.090.836.602	977.691.447.410
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	321.702.090.539	433.074.963.399
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	125.320.313.421	84.685.092.187
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	20.682.162.868	29.812.081.524
4. Phải trả người lao động	314		28.562.648.328	76.347.010.243
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	88.044.553.622	61.618.308.818
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HĐXD	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.18a	6.696.562.500	6.696.562.500
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	84.444.357.041	51.023.037.533
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20	71.716.809.031	232.452.551.954
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.921.339.252	1.981.839.252
13. Quỹ bình ổn giá	323			
II. Nợ dài hạn	330		161.232.418.550	167.916.904.500
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332			
3. Chi phí phải trả dài hạn	333			
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334			
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335			
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.18b	160.717.500.000	167.414.062.500
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	514.918.550	502.842.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338			
9. Trái phiếu chuyển đổi	339			
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		225.881.560.961	225.393.963.049
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.21	225.881.560.961	225.393.963.049
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		160.000.000.000	160.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		38.850.784.000	38.850.784.000
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		25.969.960.334	25.969.960.334
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.060.816.627	573.218.715
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.136.204.816.113	1.371.002.314.959

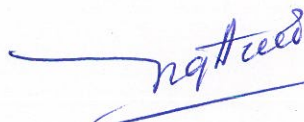
Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

Người lập biểu



Trần Thị Lan Anh

Kế toán trưởng



Ngô Sỹ Đức

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Hà

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Đơn vị tính: VND Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	370.882.332.877	653.354.570.192
2. Các khoản giảm trừ	02		239.187.530	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		370.643.145.347	653.354.570.192
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	334.426.892.961	606.192.510.711
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		36.216.252.386	47.162.059.481
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	726.030.371	179.593.364
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	8.305.351.627	13.806.450.245
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		8.118.768.726	13.621.625.635
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	20.380.985.310	20.726.461.383
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		8.255.945.820	12.808.741.217
11. Thu nhập khác	31	VI.7	1.483.111.018	206.418.279
12. Chi phí khác	32	VI.8	7.587.740.868	9.837.351.499
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(6.104.629.850)	(9.630.933.220)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		2.151.315.970	3.177.807.997
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	1.529.786.806	2.261.483.511
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.10	133.931.252	471.210.975
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		487.597.912	445.113.511
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	30,47	27,82
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

Người lập biểu



Trần Thị Lan Anh

Kế toán trưởng



Ngô Sỹ Đức

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Hà

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Theo phương pháp gián tiếp
Năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Đơn vị tính: VND Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế		2.151.315.970	3.177.807.997
2. Điều chỉnh cho các khoản	01	25.190.404.118	33.948.965.161
+ Khấu hao tài sản cố định	02	17.835.788.719	20.379.490.368
+ Các khoản dự phòng	03	1.411.345.077	295.624.341
+ Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		
+ (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.175.498.404)	(347.775.183)
+ Chi phí lãi vay	06	8.118.768.726	13.621.625.635
3. Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	27.341.720.088	37.126.773.158
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	37.920.733.661	9.384.254.719
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	120.539.249.303	(2.090.762.982)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	(65.873.581.835)	(19.936.479.617)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	6.637.884.634	7.180.585.898
- Tiền lãi vay đã trả	13	(1.128.249.555)	(13.411.330.406)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(1.360.229.707)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(60.500.000)	(640.665.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động K.doanh		125.377.256.296	16.252.146.063
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		-	
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản khác	21	(7.731.492.918)	(8.336.216.205)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	25.691.363.636	168.181.819
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		
3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	708.233.215	92.646.697
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		18.668.103.933	(8.075.387.689)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	239.540.044.265	284.091.536.332
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(400.275.787.188)	(327.885.810.022)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(55.915.079)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		(160.735.742.923)	(43.850.188.769)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
Theo phương pháp gián tiếp
Năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(16.690.382.694)	(35.673.430.395)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	35.568.605.884	71.242.036.279
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	<u>18.878.223.190</u>	<u>35.568.605.884</u>

Người lập biểu



Trần Thị Lan Anh

Kế toán trưởng



Ngô Sỹ Đức

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

Tổng Giám đốc



Nguyễn Đức Hà



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Địa chỉ: 243A Đê La Thành-Láng Thượng-Đống Đa-Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3.766.8976 Fax: (84-24) 3.766.8863

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----000-----

Số 25./ICON4 - HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018
DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2019
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

Phần I: Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2018

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2018:

1. Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ:	370.643.145.347 đ
2. Giá vốn hàng bán:	334.426.892.961 đ
3. Doanh thu hoạt động tài chính:	726.030.371 đ
4. Chi phí hoạt động tài chính:	8.305.351.627 đ
5. Chi phí quản lý:	20.380.985.310 đ
6. Thu nhập khác:	1.483.111.018 đ
7. Chi phí khác:	7.587.740.868 đ
Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018:	2.151.315.970 đ
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN:	487.597.912 đ

Phần II: Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

1. Lợi nhuận lũy kế năm 2017 chuyển sang:	573.218.715 đ
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	487.597.912 đ
3. Tổng lợi nhuận có thể phân phối :	1.060.816.627 đ

- Trình Đại hội cổ đông không trích lập các quỹ năm 2018

- Trình Đại hội đồng cổ đông không phân chia cổ tức năm 2018

6. Lợi nhuận còn lại chuyển năm 2019:	1.060.816.627 đ
---------------------------------------	-----------------

Phần III: Kế hoạch tài chính năm 2019

Căn cứ vào kết quả rà soát kế hoạch năm 2019 và Báo cáo kế hoạch tài chính của các đơn vị trực thuộc.

1. Giá trị doanh thu dự kiến 2019 :	450.000 triệu đồng
2. Nguồn thu dự kiến :	53.493 triệu đồng

- Nguồn thu từ kinh doanh xây lắp:	13.570 triệu đồng
+ Thu các đơn vị, đội công trình trực thuộc:	13.570 triệu đồng
- Nguồn thu từ đầu tư giáo, Máy móc thiết bị:	2.859 triệu đồng
- Nguồn thu từ thanh lý tài sản:	6.227 triệu đồng
- Nguồn thu cho thuê máy - Đội XD Nền Móng:	1.517 triệu đồng
- Nguồn thu từ Ban quản lý toà nhà 243:	7.194 triệu đồng
- Nguồn thu từ cho thuê VP dài hạn toà nhà 243 - Taseco:	1.845 triệu đồng
- Nguồn thu từ chuyển nhượng BĐS: (Nguồn thu từ chuyển nhượng Tầng 8.13.14- DA 243)	20.282 triệu đồng
3. Chi phí dự kiến:	50.706 triệu đồng
- Dự kiến chi phí quản lý Công ty:	16.000 triệu đồng
- Chi phí tài chính năm 2019 :	2.000 triệu đồng
- Dự phòng chi phí quản lý:	1.000 triệu đồng
- Dự kiến xử lý lỗ các công trình tồn đọng:	31.087 triệu đồng
- Chi phí phạt chậm nộp thuế:	2.000 triệu đồng
4. Lãi dự kiến năm 2019 :	1.406 triệu đồng

Phần IV: Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Lợi nhuận dự kiến 2019:	1.406 triệu đồng
- Dự kiến thuế thu nhập doanh nghiệp:	681 triệu đồng
- Dự kiến lợi nhuận sau thuế:	725 triệu đồng
- Dự kiến trích quỹ đầu tư phát triển 5%:	0 triệu đồng
- Dự Kiến trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5%:	0 triệu đồng
- Dự kiến thưởng ban điều hành công ty:	0 triệu đồng
- Dự kiến Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ năm 2019:	725 triệu đồng
- Lợi nhuận Năm 2018 còn chuyển sang:	1.060 triệu đồng
Dự kiến cổ tức 2019: Không chia cổ tức năm 2019	
- Dự kiến còn lại chuyển năm sau:	1.785 triệu đồng

**TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

NGUYỄN THANH SƠN



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
Địa chỉ: 243A Đê La Thành-Láng Thượng-Đống Đa-Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3.766.8976 Fax: (84-24) 3.766.8863

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

Số 26.../ICON4 - HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2018 Kế hoạch chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2019)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 tại khoản 4.1 điều 41 và khoản 60.4 điều 60 về việc trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo việc chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

I/ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NĂM 2018

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

+ Hội đồng quản trị gồm 05 người

- Trong đó:
- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm;
 - 01 Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm;
 - 03 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.

+ Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 người

- Trong đó:
- 01 Trưởng Ban kiểm soát không kiêm nhiệm;
 - 02 Ủy viên Ban kiểm soát là cán bộ Công ty kiêm nhiệm;

2. Mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018:

- Dự toán năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua: 960 triệu đồng
- Thực tế quyết toán chi trả tổng số trích vào chi phí là: 906.375.000 đồng
- + Số đã chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018: 598.875.000 đồng
- + Số còn lại chưa chi trả: 307.500.000 đồng

II/ KẾ HOẠCH CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NĂM 2019

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Căn cứ vào quy mô, cơ cấu vốn của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4, năm 2019 HĐQT Công ty có kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT Công ty và Ban kiểm soát Công ty như sau:

+ 05 Thành viên HĐQT và 03 thành viên Ban kiểm soát:

- Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm: 30.000.000 đ/người/tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đ/người/tháng
- 03 Thành viên HĐQT Công ty kiêm nhiệm: 5.000.000 đ/người/tháng
- Trưởng ban Kiểm soát Công ty không kiêm nhiệm: 5.000.000 đ/người/tháng
- 01 Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 2.500.000 đ/người/tháng
- 01 Thành viên Ban kiểm soát không kiêm nhiệm: 2.500.000 đ/người/tháng

Tổng chi phí tiền lương, thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty dự kiến năm 2019 là 720.000.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi triệu đồng chẵn*). Trong đó dự kiến tiền lương, thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị là: 600.000.000đ (*Sáu trăm triệu đồng chẵn*) và thù lao chi trả cho Ban kiểm soát là: 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng chẵn*).

Trong đó toàn bộ tiền lương thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí của công ty.

Trên đây là Báo cáo phương án chi trả tiền lương thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua.

Kính chúc Đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. HĐQT CÔNG TY

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH SƠN



Số 27/ICON4 – HĐQT

Hà nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán)

Kính gửi - ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT Công ty lần thứ XV ngày 06/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Đầu tư và Xây dựng số 4;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua việc lựa chọn danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập có tên dưới đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty :

1) Tên đơn vị kiểm toán: **Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

2) Tên đơn vị kiểm toán: **Công ty TNHH kiểm toán TTP**

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà nội

3) Tên đơn vị kiểm toán: **Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC**

Địa chỉ: Trụ sở chính số 1 Phố Lê Phụng Hiểu - Thành phố Hà Nội

Nội dung : Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2019.

Lý do lựa chọn: Các công ty kiểm toán trên là những Công ty kiểm toán độc lập được hội Kiểm toán Việt Nam (VACPA) xác nhận trong danh sách các đơn vị đăng ký hành nghề tư vấn và kiểm toán, được UBCK Nhà nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các doanh nghiệp có lợi ích công chúng năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận :

- Như Kg
- Lưu HĐQT

TM. HĐQT CÔNG TY
CHỦ TỊCH




NGUYỄN THANH SƠN



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4
 Địa chỉ: 243A Đê La Thành-Láng Thượng-Đống Đa-Hà Nội
 Điện thoại: (84-24) 3.766.8976 Fax: (84-24) 3.766.8863

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
 -----o0o-----

Số: 28 /ICON4 - HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v: Đề nghị miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và XD số 4;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát ngày 23/4/2019 của bà Vũ Kim Huế – Thành viên BKS Công ty;
- Căn cứ nghị quyết HĐQT Công ty lần thứ XV ngày 06/6/2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2016 – 2020) của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2016 – 2020) đối với bà Vũ Kim Huế - Thành viên Ban kiểm soát.

Lý do: Bà Vũ Kim Huế có đơn từ nhiệm.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 – 2020).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HĐQT CÔNG TY
 CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

NGUYỄN THANH SƠN



Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY NĂM 2019**

Kính gửi: Các quý vị cổ đông Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06/6/2017, của Chính phủ về việc hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ kết quả kiểm soát tình hình quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 4 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình hoạt động của Ban và kết quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành SXKD năm 2018 với nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018

1.1. Nhân sự Ban kiểm soát

- Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 12/9/2016 đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 – 2020) gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát đã họp bầu Trưởng Ban và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để thực hiện chức năng theo Điều lệ của Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Ngày 25/5/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã quyết định miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Nguyễn Đức Tính và bầu bổ sung ông Nguyễn Ánh Dương là Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2016 - 2020). Ban Kiểm soát tiến hành họp để bầu lại Trưởng Ban, qua đó bầu ông Nguyễn Ánh Dương là Trưởng Ban kiểm soát.

- Ngày 12/9/2018, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Ánh Dương, và bầu bổ sung ông Vũ Quốc Miên làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 – 2020). Ban

kiểm soát đã hợp và thống nhất phân công lại nhiệm vụ. Các thành viên đã thống nhất bầu ông Vũ Quốc Miên làm Trưởng Ban kiểm soát từ 12/9/2018.

Các thành viên của Ban đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ của mình theo phân công và thường xuyên trao đổi, thống nhất cách thức triển khai thực hiện các công việc của Ban kiểm soát.

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Thực hiện giám sát HĐQT trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Tiến hành xem xét, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị

Trong năm 2018, Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp chính thức tại Văn phòng Công ty. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, Ban Kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận với nhau qua các phương tiện thông tin khác như điện thoại trực tiếp, email, ...

Ban Kiểm soát cũng đã cử Thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt chi tiết công việc và có ý kiến kịp thời đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty và những điều khoản quy định trong Luật doanh nghiệp. Ban Kiểm soát đã hoàn thành các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và kế hoạch công tác mà các cổ đông đã thông qua tại kỳ Đại hội thường niên năm 2018.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Trong năm 2018, thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát được phê duyệt trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty. Ban kiểm soát không phát sinh các khoản chi phí khác ngoài kế hoạch phê duyệt.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

Năm 2018 vẫn là năm rất khó khăn đối với Công ty. Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã đưa ra và thực hiện đồng thời nhiều giải pháp để cơ cấu lại tài chính của Công ty như: Đẩy mạnh thu hồi vốn tại các công trình xây lắp, tích cực tìm đối tác để chuyển nhượng và cho thuê mặt bằng sản tại tòa nhà

ICON4;... nhưng kết quả tình hình tài chính vẫn chưa được cải thiện. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt hầu hết các mục tiêu theo kế hoạch của Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua. Cụ thể:

- Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018 (điều chỉnh)	Kết quả thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	450	370,20	82,27
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	520	373,09	71,73
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	550	514,70	93,58
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,5	2,15	143,33

- Công tác khai thác sau đầu tư tại tòa nhà ICON4 TOWER của Công ty đã mang lại hiệu quả, các tầng sàn hầu như đã kín khách hàng. Tuy nhiên, công tác quyết toán dự án đầu tư của tòa nhà còn rất chậm và đến nay vẫn chưa thực hiện xong.

- Công tác nhân sự Ban điều hành, khôi phòng, ban đến nay cũng sắp xếp lại cơ bản xong. Tuy nhiên, việc cơ cấu các Chi nhánh và xử lý các tồn tại của các đơn vị cơ sở chưa đạt tiến độ mong muốn.

- Công tác marketing, tìm kiếm việc làm năm 2018 đạt rất thấp, khối lượng công việc để gói đầu cho năm 2019 không nhiều.

- Công tác tài chính còn gặp rất nhiều khó khăn (*nợ ngân hàng đến kỳ trả, thuế phải nộp, bảo hiểm xã hội, lương CBCNV,...*).

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và Kết quả SXKD năm 2018

Công ty đã lập Báo cáo tài chính năm 2018, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP (*Báo cáo kiểm toán độc lập số 241/BCKT/TC, ngày 17/5/2019, của Công ty TNHH kiểm toán TTP*)

Ban Kiểm soát đã rà soát, đánh giá và thống nhất về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và một số các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2018	31/12/2017
I	Tình hình tài chính			
1	Tổng tài sản	đồng	1.136.204.816.113	1.371.002.314.959
	<i>Trong đó: - Tài sản ngắn hạn</i>	<i>đồng</i>	<i>692.221.768.466</i>	<i>895.889.351.679</i>
	<i>- Tài sản dài hạn</i>	<i>đồng</i>	<i>443.983.047.647</i>	<i>475.112.963.280</i>
2	Tổng nguồn vốn	đồng	1.136.204.816.113	1.371.002.314.959

2.1	Nợ phải trả		910.323.255.152	1.145.608.351.910
	Trong đó: - Nợ ngắn hạn	đồng	749.090.836.602	977.691.447.410
	- Nợ dài hạn	đồng	161.232.418.550	167.916.904.500
2.2	Vốn chủ sở hữu	đồng	225.881.560.961	225.393.963.049
	Trong đó: - Vốn điều lệ	đồng	160.000.000.000	160.000.000.000
	- Thặng dư vốn	đồng	38.850.784.000	38.850.784.000
	- Quỹ đầu tư PT	đồng	25.969.960.334	25.969.960.334
	- LNST chưa phân phối	đồng	1.060.816.627	573.218.715
II	Kết quả hoạt động kinh doanh			
3	Doanh thu và Thu nhập khác	đồng	373.091.474.266	653.740.581.835
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	2.151.315.970	3.177.807.997
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	487.597.912	445.113.511
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng vốn chủ sở hữu	%	0,2	0,2
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	%	0,3	0,28
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	30	28

(Chi tiết xem trong Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty)

Đánh giá và nhận xét:

Qua việc xem xét các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về tình hình tài chính và tình hình hoạt động sản xuất của Công ty, Ban kiểm soát có một số đánh giá và nhận xét như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định của luật kế toán hiện hành.

- Về công nợ phải thu, phải trả:

+ Tại thời điểm 31/12/2018, các khoản phải thu ngắn hạn còn rất lớn là 397,9 tỷ đồng mặc dù đã giảm khoảng 60 tỷ đồng so với năm 2017 (Thu của khách hàng: 302 tỷ đồng; Trả trước cho người bán ngắn hạn: 32,6 tỷ đồng; Thu khác: 73,1 tỷ đồng); Việc thu hồi các khoản công nợ này rất khó khăn và mất nhiều thời gian. Nợ ngắn hạn Công ty phải trả vẫn còn rất lớn là 749 tỷ đồng mặc dù đã giảm 228 tỷ đồng so với năm 2017, nhưng vẫn gây áp lực lớn về tình hình tài chính cho Công ty.

+ Trong các khoản công nợ phải thu, Công ty có khá nhiều khoản nợ đọng khó đòi như: các công trình đã thi công xong đã lâu chưa thu được hết tiền của các đơn vị, cá nhân chi vượt khoán, tạm ứng,...

+ Nợ phải trả tại thời điểm cuối năm 2018 là 910 tỷ đồng. Trong đó, nợ ngắn hạn là 749 tỷ đồng (chiếm 82,3% tổng nợ phải trả).

- Công nợ tạm ứng: Công ty hiện còn đang tồn tại số tiền tạm ứng rất lớn. Tại thời điểm 31/12/2017 là 57,7 tỷ đồng; Thời điểm 31/12/2018 là 55,3 tỷ đồng. Trong đó, rất nhiều khoản tạm ứng của các cá nhân đã nghỉ việc, chuyển công tác, công trình chưa quyết toán,... khó có khả năng thu hồi.

- Quyết toán nội bộ các công trình thi công: Mặc dù Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo, Ban điều hành đã giao nhiệm vụ cho các phòng ban chức năng rà soát, thực hiện quyết toán nội bộ các công trình, đặc biệt là các công trình đã quyết toán xong và thanh lý hợp đồng với Chủ đầu tư. Nhưng trong quá trình thực hiện giữa Công ty và các đơn vị, cá nhân nhận khoán còn có những vướng mắc và chưa đạt được kết quả theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

- Nợ thuế, bảo hiểm xã hội: Thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12/2018, Công ty đang có khoản nợ thuế và Bảo hiểm xã hội rất lớn (bao gồm cả gốc, lãi phạt chậm nộp). Số phải nộp là: 20.68 tỷ đồng, nợ BHXH là: 11 tỷ đồng.

Kết luận:

- Năm 2018, tình hình tài chính của Công ty vẫn chưa được cải thiện, nợ phải trả ngắn hạn vẫn ở mức cao. Nợ ngắn hạn đang lớn hơn tài sản ngắn hạn nên khả năng thanh toán đang gặp khó khăn. Công ty thường xuyên đối mặt với khó khăn về trả nợ Ngân hàng, Thuế, BHXH. Nguồn tiền phục vụ cho sản xuất không đáp ứng kịp thời được nhu cầu cho sản xuất.

- Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh như: Giá trị SXKD, Tổng doanh thu, Tổng thu hồi vốn không đạt kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh năm 2018 đã thông qua.

- Một số chỉ số tài chính xấu chưa được cải thiện nhiều: Công nợ phải thu; tạm ứng, lãi vay,... vẫn ở mức cao. Việc cơ cấu và xử lý các tồn tại của một số các đơn vị yếu kém còn chậm, chưa dứt điểm

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2018, Ban điều hành đã được kiện toàn và cơ cấu lại đảm bảo gọn nhẹ. Cụ thể:

- Ngày 17/4/2018, Hội đồng quản trị đã quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hà – giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty (QĐ số 05/ICON4-HĐQT, ngày 17/4/2018, của Hội đồng quản trị Công ty)

- Ngày 03/7/2018, Hội đồng quản trị đã quyết định miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Trần Xuân Hùng – Thành viên HĐQT (QĐ số 19/ICON4-HĐQT, ngày 03/7/2018, của Hội đồng quản trị Công ty)

- Ngày 03/7/2018, Hội đồng quản trị đã quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hà – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty (QĐ số 20/ICON4-HĐQT, ngày 03/7/2018, của Hội đồng quản trị Công ty)

- Ngày 31/7/2018, Hội đồng quản trị đã quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Phan Mạnh Hà (QĐ số 27 /ICON4-HĐQT, ngày 31/7/2018, của Hội đồng quản trị Công ty)

- Ngày 12/12/2018, Hội đồng quản trị đã quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Trung Hiếu (QĐ số 56/ICON4-HĐQT, ngày 12/12/2018, của Hội đồng quản trị Công ty)

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp nhiều cuộc họp và ban hành ra 36 Nghị quyết. Các Nghị quyết ban hành phù hợp với chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị; Phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã theo dõi sát các hoạt động của Công ty, thường xuyên rà soát tình hình thực hiện của các Nghị quyết đã ban hành để có biện pháp đôn đốc, điều chỉnh kịp thời. Các nội dung về chỉ đạo, điều hành đều được Hội đồng quản trị đưa ra trao đổi, phân tích kỹ trước khi quyết định.

2. Hoạt động của Ban điều hành Công ty

- Ban điều hành Công ty trong năm 2018 đã cố gắng, nỗ lực và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các yêu cầu theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty. Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt được theo kế hoạch đề ra; Vẫn còn nhiều nội dung mà Nghị quyết HĐQT đưa ra nhưng chưa thực hiện được theo kế hoạch.

- Ban điều hành đã thường xuyên, quyết liệt trong rà soát nợ đọng, thu hồi vốn, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Đồng thời tìm mọi cách đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực sản xuất để tham gia đấu thầu vào các thị trường xây dựng trong nước.

- Công tác tìm kiếm việc làm năm 2018 chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Nhiều đơn vị thiếu việc làm, một số các công trình nhận được thì thu hồi vốn chậm, thi công chậm, không đáp ứng được tiến độ, làm ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của Công ty.

Một số công trình không tiếp tục triển khai được và phải trả lại Chủ đầu tư như: Công trình Trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh - Vinacomin; Thi công và hoàn thiện 102 căn nhà liền kề (ST5) tại khu đô thị mới C2 Gamuda gardens; Khu hỗn hợp nhà ở, thương mại và văn phòng tại 83 Hào Nam.

- Công tác quyết toán đầu tư của Tòa nhà ICON4 Tower vẫn rất chậm và đến nay vẫn chưa được thực hiện xong.

- Công tác xử lý nợ xấu, thu hồi nợ đọng tại các công trình chưa đạt hiệu quả. Rất nhiều công trình còn sản lượng dở dang, việc đối chiếu, xác nhận được công nợ với các Chủ đầu tư đạt thấp.

3. Về tình hình tuân thủ Điều lệ, pháp luật

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh đúng với pháp luật Nhà nước, đúng với luật doanh nghiệp và Luật lao động.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành có nội dung phù hợp với tình hình của Công ty và quy định của pháp luật. Các vấn đề thảo luận và Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.

- Ban điều hành đã tổ chức thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Các quyết định của Ban Tổng giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT Công ty theo thư mời của HĐQT. Bên cạnh đó, HĐQT, Ban điều hành cũng đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, cá nhân cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc cho Ban Kiểm soát Công ty.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng được tạo điều kiện trong việc tiếp cận các hồ sơ, tài liệu và các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát thường xuyên của Ban.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Căn cứ tình hình, kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty, BKS lên kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban như sau:

- Giám sát việc chấp hành quy chế, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật tại Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019 được ĐHĐCĐ thông qua.

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty.

V. KIẾT LUẬN

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện việc kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, góp ý kiến và thông qua.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Các Thành viên BKS Cty;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Quốc Miên



Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Dự thảo QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
Nhiệm kỳ III (2016 - 2020)

-----***-----

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của Luật.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 quy định quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát Công ty (BKS) nhiệm kỳ (2016 – 2020) như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai theo phương thức bầu dồn phiếu.

Điều 2. Điều kiện đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

1. Tiêu chuẩn, điều kiện của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty

Căn cứ điều 151, điều 164 của Luật doanh nghiệp 2014 và điều 42, điều 56 Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 thì thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát Công ty phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Đối với thành viên HĐQT Công ty

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
- Có trình độ học vấn từ đại học trở lên, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp, có hiểu biết pháp luật.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết.

b) Đối với thành viên BKS Công ty

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Có trình độ, am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát Công ty phải có ít nhất một thành viên trong Ban kiểm soát có nghiệp vụ về tài chính kế toán.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty

- Căn cứ điều 114 của Luật doanh nghiệp 2014 và điều 26 của Điều lệ Công ty quy định về quyền của cổ đông, cổ đông là pháp nhân, thể nhân đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1, điều 2 quy chế này có quyền ứng cử, đề cử các ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2016 – 2020) theo quy định sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề cử thành viên HĐQT/ BKS Công ty với số lượng như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;

b) Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

d) Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

đ) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ năm ứng cử viên.

- Việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát quy được thực hiện như sau:

+ Các cổ đông phổ thông tự nguyện hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội;

+ Căn cứ vào số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát dự định được bầu, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát căn cứ theo quy định tại Khoản 2, Điều này.

+ Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát dự định được bầu thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

- Việc ứng cử, đề cử tại Đại hội phải được thực hiện trước khi Đại hội chốt danh sách các ứng cử viên. Cổ đông, nhóm cổ đông nộp hồ sơ ứng cử, đề cử của mình cho Chủ tọa Đại hội.

3. Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử/ đề cử ứng viên bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2016 – 2020). Cổ đông và các thành viên trong nhóm cổ đông đều phải ký tên vào đơn ứng cử/ đề cử;

- Sơ yếu lý lịch do các ứng viên tự khai, có xác nhận của cơ quan chủ quản;

- Bản sao (có chứng thực) thẻ căn cước/ CMTND/ Hộ chiếu của ứng viên.

Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ ứng cử, đề cử. Chỉ những hồ sơ ứng cử, đề cử đáp ứng đầy đủ các yêu cầu và điều kiện tại điều này mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Dựa trên danh sách đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 2 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/ BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên được bầu. (theo Điều 144 khoản 3 điểm c Luật Doanh nghiệp và mục 33.2.3 Điều 33 Điều lệ Công ty).

Điều 4. Quy định về phiếu bầu

- **Phiếu bầu hợp lệ là:**

+ Phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu của “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4”;

+ Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (*sở hữu và được ủy quyền*) và tổng số cổ phần được quyền bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên của HĐQT, BKS được bầu.

- Phiếu bầu không hợp lệ là:

+ Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định;

+ Phiếu không bầu ai (phiếu trắng); gạch xoá, sửa chữa; ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

+ Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT đã được quy định đối với phiếu bầu HĐQT, hoặc quá số lượng thành viên Ban kiểm soát đã được quy định đối với phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát;

+ Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

- Cổ đông phải tự mình dùng bút ghi số phiếu bầu cho các thành viên mà mình tín nhiệm. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy uỷ quyền*), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 5. Quy định việc kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

- Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT, BKS Công ty.

- Toàn bộ các lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 6. Quy định người trúng cử thành viên HĐQT, BKS Công ty

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì ứng cử viên nào sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử.

- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Nếu sau khi bầu cử lần 2 mà vẫn chưa đủ thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 7. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử được công nhận sau khi thông qua Biên bản bầu cử tại Đại hội.

- Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu bầu cử.

Điều 8. Giải quyết khiếu nại

- Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

- Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

Quy chế bầu cử này gồm có 8 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thanh Sơn



Hà nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ngày 02/7/2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua báo cáo Kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 2: Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau :

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018 (đã điều chỉnh)	Kết quả thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng			
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng			
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng			
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng			
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%			

Điều 3: Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau :

STT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	

Điều 4: Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 5: Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; dự kiến kế hoạch tài chính 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 6: Thống nhất thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2018, kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019.

Điều 7: Thống nhất thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2019 của Công ty.

Điều 8: Thống nhất thông qua Tờ trình đề nghị miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Điều 9 : Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 10: Phê chuẩn kết quả bỏ phiếu miễn nhiệm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 đối với bà Vũ Kim Huế.

Điều 11: Phê chuẩn kết quả bầu cử bầu bổ sung 01 thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020. Theo đó ông (bà) có tên dưới đây đã trúng cử làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020.

1) Ông (bà)

Điều 12: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban Kiểm soát Công ty, Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CHỦ TỌA**

NGUYỄN THANH SƠN